

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành ngày 24/06/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

a. Các chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

(Đơn vị tính: VND)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.224.582.068.556	965.994.484.627	1.567.371.979.837	1.249.614.896.799
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(1.292.310.893)	(1.007.782.065)	(6.900.511.519)	(40.390.238)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.223.289.757.663	964.986.702.562	1.560.471.468.318	1.249.574.506.561
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp dịch vụ	(1.096.895.134.278)	(884.887.508.560)	(1.307.055.792.748)	(1.053.914.767.137)

CHỈ TIÊU	2024		2023	
	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo công ty mẹ
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	126.394.623.385	80.099.194.002	253.415.675.570	195.659.739.424
6. Doanh thu hoạt động tài chính	84.219.321.987	63.420.291.190	24.907.367.051	22.682.495.484
7. Chi phí tài chính	(71.907.921.766)	(84.322.967.318)	(70.585.184.229)	(58.973.222.750)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	(69.430.390.299)	(66.853.646.373)	(66.458.028.654)	(57.546.163.819)
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	2.331.206.064	-	5.826.996.781	-
9. Chi phí bán hàng	(118.876.522.482)	(88.478.012.623)	(124.491.488.446)	(85.093.668.045)
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(55.817.673.375)	41.397.626.934	(130.496.898.117)	(66.971.259.276)
11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh Doanh	(33.656.966.187)	12.116.132.185	(41.423.531.390)	7.304.084.837
12. Thu nhập khác	53.148.290.717	5.715.454.869	22.071.860.492	7.176.489.147
13. Chi phí khác	(11.829.532.346)	(10.443.610.414)	(92.053.573.444)	(86.101.407.214)
14. Lợi nhuận/lỗ khác	41.318.758.371	(4.728.155.545)	(69.981.712.952)	(86.101.407.214)
15. Tổng lợi nhuận/lỗ kế toán trước thuế	7.661.792.184	7.387.976.640	(111.405.244.342)	(71.620.833.230)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.019.255.955)	-	(33.525.044.969)	(31.884.628.812)
17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	683.381.126	-	683.381.126	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.325.917.355	7.387.976.640	(144.246.908.185)	(103.505.462.042)
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	6.167.853.175	-	(133.635.637.769)	-
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.158.064.180	-	(10.611.270.416)	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15	-	(325)	-

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tập đoàn	2.000.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn	50.000.000.000

Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy Ban Kiểm toán năm 2024 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025; thù lao thành viên HĐQT năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT năm 2025 như sau:

- a. Ủy quyền HĐQT chọn 1 trong 4 đơn vị như sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành.
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- b. Trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2024 và năm 2025: Không
- c. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT năm 2024:

(Đơn vị tính: VNĐ)

Khoản mục	Tổng thù lao được phê duyệt (VNĐ)	Tổng số thù lao thực tế chi trả (VNĐ)
Thù lao Hội đồng quản trị	1.320.000.000	1.320.000.000

- d. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2025:

(Đơn vị tính: VNĐ)

STT	Chức vụ	Mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	30.000.000 VNĐ/tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng
3	Thành viên HĐQT	20.000.000 VNĐ/tháng

Điều 6: Thông qua điều chỉnh Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 7: Thông qua Tờ trình các giao dịch với bên liên quan (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 8: Thông qua Tờ trình thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 (Chi tiết theo báo cáo đính kèm tại Đại hội).

Điều 9: Hiệu lực thi hành

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 giao cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/06/2025. Tất cả Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- *Cổ đông Công ty;*
- *UBCKNN, Hose;*
- *HĐQT, Ban TGD;*
- *Lưu Vp.HĐQT.*

MAI HỮU TÍN